TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BÙ ĐĂNG** **TỈNH BÌNH PHƯỚC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 96/2023/HSST
Ngày: 11/8/2023.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÙ ĐĂNG, TỈNH BÌNH PHƯỚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Lưu Thùy Linh.
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Thành Đô
Bà Lê Thị Thận
- ***Thư ký phiên tòa***: Ông Nguyễn Mạnh Hùng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bù Đăng.
- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Đăng tham gia phiên tòa*:** ông Dương Thế Nam - Kiểm sát viên.
Trong ngày 11 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước, mở phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 63/2023/HSST ngày 17 tháng 5 năm 2023, đối với bị cáo:
Họ và tên: **Dương Văn D**(tên gọi khác S); sinh năm: 1960; tại: Tỉnh K. Nơi cư trú: Thôn Đ, xã N, huyện B, tỉnh P. Nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Nùng; Quốc tịch: Việt Nam, tôn giáo: Không; con ông Dương Văn N, đã chết. và bà Lý Thị S; Bị cáo có 03 anh em ruột, bị cáo là con thứ ba trong gia đình, bị cáo có vợ là chị Nguyễn Thị H. Tiền án, tiền sự: không. (Bị cáo có đơn xin xét xử vắng mặt)
Về nhân thân bị cáo:

Ngày 04/01/2018, bị Tòa án nhân dân huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước xử phạt 02 năm tù về Tội tàng trữ trái phép chất ma tuý, quy định tại Điều 249 Bộ luật Hình sự. Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt vào ngày 18/11/2019 và án phí vào ngày 26/02/2018.

Ngày 12/11/2003, bị Uỷ ban nhân dân huyện Bù Đăng áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở chữa bệnh 24 tháng, đã chấp hành xong.

Ngày 06/01/2011, bị Uỷ ban nhân dân huyện Bù Đăng áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 24 tháng, đã chấp hành xong.

Ngày 24/11/2014, bị Tòa án nhân dân huyện Bù Đăng áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 24 tháng, đã chấp hành xong.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/12/2022 đến ngày 04/01/2023 được thay thế bằng biện pháp bảo lĩnh cho đến nay.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Anh Lý Văn Đ, sinh năm 1980 (vắng mặt)

Nơi cư trú: thôn 3, xã Đ, huyện B, tỉnh P.

Người chứng kiến:

Anh Mai Thanh H, sinh năm 1992 (vắng mặt)

Nơi cư trú: thôn 4, xã Đ, huyện B, tỉnh P.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 06 giờ 30 phút ngày 19/12/2022, Dương Văn D đi bộ từ nhà đến khu vực chợ Đ thuộc thôn T, xã Đ, huyện B, tỉnh P gặp một người phụ nữ tên "P" không rõ nhân thân, lý lịch mua 05 gói ma tuý (02 gói giấy màu bạc, 03 gói giấy màu vàng), loại Heronine với giá 500.000 đồng. Mua được ma túy, D cất giấu vào trong túi áo bên ngực trái để sử dụng và bán lại kiếm lời. Sau đó, Dđi bộ đến quán cà phê "K" thuộc thôn 4, xã Đường 10 cùng huyện Bù Đăng uống nước. Tại đây, Lý Văn Đ đến nói D đi ra bên ngoài bán cho Đ 200.000 đồng ma tuý, D bán cho Đ 01 gói giấy màu vàng chứa ma tuý. Đến 08 giờ cùng ngày, Cơ quan CSĐT – Công an huyện Bù Đăng phối hợp với Công an xã Đường 10 kiểm tra phát hiện trong túi áo ngực bên trái của Dcó 04 gói giấy chứa ma tuý. Thấy có dấu hiệu tội phạm, nên Cơ quan CSĐT - Công an huyện Bù Đăng đã lập biên bản bắt người quả tang, thu giữ niêm phong tang vật (ký hiệu M có chữ ký của Dũng), 02 điện thoại di động, số tiền 304.000 đồng. Quá trình điều tra, truy tố Dcòn khai nhận: vào ngày 12/12/2022, D còn bán cho Lý Văn Đ 01 gói ma tuý, loại Heroine với giá là 200.000 đồng trước cửa nhà của Dũng.

Tại Kết luận giám định số: 301/KL(MT)–KTHS ngày 26/12/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự – Công an tỉnh Bình Phước, kết luận (BL 10): Chất màu trắng (ký hiệu M có chữ ký của Dũng) được niêm phong gửi giám định là chất ma túy, loại Heroine, có khối lượng là 0,2519 gam.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải.

Về vật chứng vụ án đã xử lý:

Trả lại cho bị cáo 02 điện thoại di động và số tiền 104.000 đồng.

Chuyển Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bù Đăng số ma túy còn lại sau giám định được niêm phong trong 01 phong bì 301/KL(MT) của Phòng kỹ thuật hình sự – Công an tỉnh Bình Phước và số tiền 200.000 đồng để phục vụ việc truy tố, xét xử.

Trong quá trình điều tra, bị cáo không có ý kiến về vật chứng đã bị thu giữ và kết luận trưng cầu giám định.

Tại bản cáo trạng số: 67/CTr –VKS ngày 17/5/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Đăng truy tố bị cáo Dương Văn D về tội " Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm a khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát khẳng định nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật. Vì vậy, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên nội dung bản cáo trạng đã truy tố và đề xuất các nội dung sau:

Về tội danh đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo phạm tội " Mua bán trái phép chất ma túy"; về hình phạt: áp dụng điểm a khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự, điểm s khoản 1, 2 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Dương Văn Dtừ 7 năm 06 tháng đến bảy năm 09 tháng tù; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo vì bị cáo nghiện ma túy không có thu nhập.

Về vật chứng vụ án: Tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 200.000đồng thu lợi bất chính; tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định. Đối với 02 điện thoại di động và số tiền 104.000 đồng đã trả lại cho bị cáo trong quá trình điều tra truy tố nên không đề cập xử lý.

Lời nói sau cùng: không.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi tại phiên tòa, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra Công an huyện Bù Đăng, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Đăng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Qua các lời khai của bị cáo, người liên quan, người chứng kiến và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, xác định được vào ngày 19/12/2022, Dương Văn Dmua 05 gói ma túy với giá 500.000 đồng của một người phụ nữ tên "P" không rõ nhân thân, lý lịch tại khu vực chợ thuộc thôn Thống Nhất, xã Đăk Nhau, huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước mang về bán lại cho Lý Văn Đ 01 gói với giá 200.000 đồng tại khu vực thôn 4, xã Đường 10 huyện Bù Đăng còn lại 04 gói cũng là ma túy, loại Heroine, có khối lượng 0,2519 gam Dcất giấu trong người thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Bù Đăng phối hợp với Công an xã Đường 10 kiểm tra phát hiện, bắt quả tang người cùng tang vật. Ngoài ra, vào ngày 12/12/2022, Dcòn bán cho Lý Văn Đ 01 gói ma túy với giá 200.000 đồng tại thôn Đăk Wí, xã Đăk Nhau, huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước.

Hành vi bán ma túy nhiều lần của bị cáo Dương Văn Dthực hiện đã phạm vào tội " Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Như vậy, nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Đăng truy tố bị cáo là hoàn toàn có cơ sở, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Đánh giá tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo là rất nghiêm trọng, gây nguy hại rất lớn cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma tuý, làm mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo đã từng bị xét xử về tội tàng trữ trái phép chất ma túy và nhiều lần bị đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để thay đổi bản thân mà tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ được mọi hành vi liên quan đến ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý phạm tội, do đó Hội đồng xét xử cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra.

Xét toàn bộ vụ án, tính chất mức độ phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy:

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Qua lời khai có trong hồ sơ vụ án thấy bị cáo Dương Văn Dđã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bản thân bị cáo là người dân tộc thiểu số sự nhận thức pháp luật có phần hạn chế. Do đó bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo là người nghiện ma túy không có nghề nghiệp, thu nhập; do đó, không áp dụng hình phạt bổ sung.

[6] Về vật chứng vụ án: Tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước số tiền 200.000đồng thu lợi bất chính. Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định. Đối với 02 điện thoại di động và số tiền 104.000 đồng đã trả lại cho bị cáo trong quá trình điều tra truy tố nên không đề cập xử lý.

[7] Về án phí: Buộc bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Đối với Lý Văn Đ là người mua ma túy của Dđể sử dụng không xác định được khối lượng nên Công an huyện Bù Đăng ra quyết định phạt hành chính, Viện kiểm sát không đề cập nên HĐXX không xem xét.

Đối với người phụ nữ tên P bán ma túy cho D không rõ nhân thân, lý lịch, không có tài liệu chứng cứ khác, không có căn cứ xử lý. Do đó Cơ quan điều tra không đề nghị, Viện kiểm sát không đề cập nên HĐXX không xem xét.

Quan điểm xử lý vụ án của Đại diện Viện kiển sát tham gia phiên tòa phù hợp với quy định của pháp luật và nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Về tội danh và hình phạt: Tuyên bố bị cáo **Dương Văn D** phạm tội " Mua bán trái phép chất ma túy".

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự, điểm s khoản 1, 2 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Dương Văn D 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án, được khấu trừ vào thời gian bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/12/2022 đến ngày 04/01/2023.

[2] Về vật chứng vụ án: Căn cứ vào Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định (*Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số ngày 19/4/2023 giữa cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bù Đăng và Chi cục thi hành án dân sự huyện Bù Đăng*).

Nộp vào ngân sách nhà nước số tiền 200.000đồng trong số tài khoản 394901048585000000 đứng tên Chi cục thi hành án dân sự huyện Bù Đăng, theo giấy nộp tiền ngày 19/4/2023 tại kho bạc nhà nước huyện Bù Đăng.

[3] Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự 2015, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Dương Văn Dphải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[4] Quyền kháng cáo bản án: Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa, được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lưu Thùy Linh

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Bình Phước;*
- *Sở TP & Công An tỉnh BP;*
- *Công an huyện Bù Đăng;*
- *VKSND huyện Bù Đăng;*
- *CCTHADS huyện Bù Đăng;*
- *Bị cáo, Người tham gia tố tụng;*
- *Lưu HS.*

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BÙ ĐĂNG
TỈNH BÌNH PHƯỚC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 96/2023/HSST
Ngày: 11/8/2023.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÙ ĐĂNG, TỈNH BÌNH PHƯỚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Lưu Thùy Linh.
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Thành Đô
Bà Lê Thị Thận
- ***Thư ký phiên tòa***: Ông Nguyễn Mạnh Hùng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bù Đăng.
- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Đăng tham gia phiên tòa*****:** ông Dương Thế Nam - Kiểm sát viên.
Trong ngày 11 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước, mở phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 63/2023/HSST ngày 17 tháng 5 năm 2023, đối với bị cáo:
Họ và tên: **Dương Văn D** (tên gọi khác S); sinh năm: 1960; tại: Tỉnh K. Nơi cư trú: Thôn Đ, xã N, huyện B, tỉnh P. Nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Nùng; Quốc tịch: Việt Nam, tôn giáo: Không; con ông Dương Văn N, đã chết. và bà Lý Thị S; Bị cáo có 03 anh em ruột, bị cáo là con thứ ba trong gia đình, bị cáo có vợ là chị Nguyễn Thị H. Tiền án, tiền sự: không. (Bị cáo có đơn xin xét xử vắng mặt)
Về nhân thân bị cáo:
Ngày 04/01/2018, bị Tòa án nhân dân huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước xử phạt 02 năm tù về Tội tàng trữ trái phép chất ma tuý, quy định tại Điều 249 Bộ luật Hình sự. Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt vào ngày 18/11/2019 và án phí vào ngày 26/02/2018.
Ngày 12/11/2003, bị Uỷ ban nhân dân huyện Bù Đăng áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở chữa bệnh 24 tháng, đã chấp hành xong.

Ngày 06/01/2011, bị Uỷ ban nhân dân huyện Bù Đăng áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 24 tháng, đã chấp hành xong.

Ngày 24/11/2014, bị Tòa án nhân dân huyện Bù Đăng áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 24 tháng, đã chấp hành xong.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/12/2022 đến ngày 04/01/2023 được thay thế bằng biện pháp bảo lĩnh cho đến nay.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Anh Lý Văn Đ, sinh năm 1980 (vắng mặt)

Nơi cư trú: thôn 3, xã Đ, huyện B, tỉnh P.

Người chứng kiến:

Anh Mai Thanh H, sinh năm 1992 (vắng mặt)

Nơi cư trú: thôn 4, xã Đ, huyện B, tỉnh P.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 06 giờ 30 phút ngày 19/12/2022, Dương Văn D đi bộ từ nhà đến khu vực chợ Đ thuộc thôn T, xã Đ, huyện B, tỉnh P gặp một người phụ nữ tên "P" không rõ nhân thân, lý lịch mua 05 gói ma tuý (02 gói giấy màu bạc, 03 gói giấy màu vàng), loại Heronine với giá 500.000 đồng. Mua được ma túy, D cất giấu vào trong túi áo bên ngực trái để sử dụng và bán lại kiếm lời. Sau đó, Dđi bộ đến quán cà phê "K" thuộc thôn 4, xã Đường 10 cùng huyện Bù Đăng uống nước. Tại đây, Lý Văn Đ đến nói D đi ra bên ngoài bán cho Đ 200.000 đồng ma tuý, D bán cho Đ 01 gói giấy màu vàng chứa ma tuý. Đến 08 giờ cùng ngày, Cơ quan CSĐT – Công an huyện Bù Đăng phối hợp với Công an xã Đường 10 kiểm tra phát hiện trong túi áo ngực bên trái của Dcó 04 gói giấy chứa ma tuý. Thấy có dấu hiệu tội phạm, nên Cơ quan CSĐT - Công an huyện Bù Đăng đã lập biên bản bắt người quả tang, thu giữ niêm phong tang vật (ký hiệu M có chữ ký của Dũng), 02 điện thoại di động, số tiền 304.000 đồng. Quá trình điều tra, truy tố Dcòn khai nhận: vào ngày 12/12/2022, D còn bán cho Lý Văn Đ 01 gói ma tuý, loại Heroine với giá là 200.000 đồng trước cửa nhà của Dũng.

Tại Kết luận giám định số: 301/KL(MT)–KTHS ngày 26/12/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự – Công an tỉnh Bình Phước, kết luận (BL 10): Chất màu trắng (ký hiệu M có chữ ký của Dũng) được niêm phong gửi giám định là chất ma túy, loại Heroine, có khối lượng là 0,2519 gam.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải.

Về vật chứng vụ án đã xử lý:

Trả lại cho bị cáo 02 điện thoại di động và số tiền 104.000 đồng.

Chuyển Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bù Đăng số ma túy còn lại sau giám định được niêm phong trong 01 phong bì 301/KL(MT) của Phòng kỹ thuật hình sự

– Công an tỉnh Bình Phước và số tiền 200.000 đồng để phục vụ việc truy tố, xét xử.

Trong quá trình điều tra, bị cáo không có ý kiến về vật chứng đã bị thu giữ và kết luận trưng cầu giám định.

Tại bản cáo trạng số: 67/CTr –VKS ngày 17/5/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Đăng truy tố bị cáo Dương Văn D về tội " Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm a khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát khẳng định nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật. Vì vậy, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên nội dung bản cáo trạng đã truy tố và đề xuất các nội dung sau:

Về tội danh đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo phạm tội " Mua bán trái phép chất ma túy"; về hình phạt: áp dụng điểm a khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự, điểm s khoản 1, 2 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Dương Văn Dtừ 7 năm 06 tháng đến bảy năm 09 tháng tù; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo vì bị cáo nghiện ma túy không có thu nhập.

Về vật chứng vụ án: Tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 200.000đồng thu lợi bất chính; tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định. Đối với 02 điện thoại di động và số tiền 104.000 đồng đã trả lại cho bị cáo trong quá trình điều tra truy tố nên không đề cập xử lý.

Lời nói sau cùng: không.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi tại phiên tòa, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra Công an huyện Bù Đăng, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Đăng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Qua các lời khai của bị cáo, người liên quan, người chứng kiến và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, xác định được vào ngày 19/12/2022, Dương Văn Dmua 05 gói ma túy với giá 500.000 đồng của một người phụ nữ tên "P" không rõ nhân thân, lý lịch tại khu vực chợ thuộc thôn Thống Nhất, xã Đăk Nhau, huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước mang về bán lại cho Lý Văn Đ 01 gói với giá 200.000 đồng tại khu vực thôn 4, xã Đường 10 huyện Bù Đăng còn lại 04 gói cũng là ma túy, loại Heroine, có khối lượng 0,2519 gam Dcất giấu trong người thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Bù Đăng phối hợp với Công an xã Đường 10 kiểm tra phát hiện, bắt quả tang người cùng tang vật.

Ngoài ra, vào ngày 12/12/2022, Dcòn bán cho Lý Văn Đ 01 gói ma túy với giá 200.000 đồng tại thôn Đăk Wí, xã Đăk Nhau, huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước.

Hành vi bán ma túy nhiều lần của bị cáo Dương Văn Dthực hiện đã phạm vào tội " Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Như vậy, nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Đăng truy tố bị cáo là hoàn toàn có cơ sở, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Đánh giá tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo là rất nghiêm trọng, gây nguy hại rất lớn cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma tuý, làm mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo đã từng bị xét xử về tội tàng trữ trái phép chất ma túy và nhiều lần bị đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để thay đổi bản thân mà tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ được mọi hành vi liên quan đến ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý phạm tội, do đó Hội đồng xét xử cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra.

Xét toàn bộ vụ án, tính chất mức độ phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy:

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Qua lời khai có trong hồ sơ vụ án thấy bị cáo Dương Văn Dđã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bản thân bị cáo là người dân tộc thiểu số sự nhận thức pháp luật có phần hạn chế. Do đó bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo là người nghiện ma túy không có nghề nghiệp, thu nhập; do đó, không áp dụng hình phạt bổ sung.

[6] Về vật chứng vụ án: Tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước số tiền 200.000đồng thu lợi bất chính. Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định. Đối với 02 điện thoại di động và số tiền 104.000 đồng đã trả lại cho bị cáo trong quá trình điều tra truy tố nên không đề cập xử lý.

[7] Về án phí: Buộc bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Đối với Lý Văn Đ là người mua ma túy của Dđể sử dụng không xác định được khối lượng nên Công an huyện Bù Đăng ra quyết định phạt hành chính, Viện kiểm sát không đề cập nên HĐXX không xem xét.

Đối với người phụ nữ tên P bán ma túy cho D không rõ nhân thân, lý lịch, không có tài liệu chứng cứ khác, không có căn cứ xử lý. Do đó Cơ quan điều tra không đề nghị, Viện kiểm sát không đề cập nên HĐXX không xem xét.

Quan điểm xử lý vụ án của Đại diện Viện kiển sát tham gia phiên tòa phù hợp với quy định của pháp luật và nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Về tội danh và hình phạt: Tuyên bố bị cáo **Dương Văn D** phạm tội " Mua bán trái phép chất ma túy".
Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự, điểm s khoản 1, 2 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự.
Xử phạt bị cáo Dương Văn D 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án, được khấu trừ vào thời gian bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/12/2022 đến ngày 04/01/2023.

[2] Về vật chứng vụ án: Căn cứ vào Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định (*Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số ngày 19/4/2023 giữa cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bù Đăng và Chi cục thi hành án dân sự huyện Bù Đăng*).
Nộp vào ngân sách nhà nước số tiền 200.000đồng trong số tài khoản 39490104858500000 đứng tên Chi cục thi hành án dân sự huyện Bù Đăng, theo giấy nộp tiền ngày 19/4/2023 tại kho bạc nhà nước huyện Bù Đăng.
[3] Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự 2015, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.
Buộc bị cáo Dương Văn Dphải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.
[4] Quyền kháng cáo bản án: Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa, được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Phước;
- Sở TP & Công An tỉnh BP;
- Công an huyện Bù Đăng;
- VKSND huyện Bù Đăng;
- CCTHADS huyện Bù Đăng;
- Bị cáo, Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lưu Thùy Linh